

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **57**/2014/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày **15** tháng **10** năm **2014**

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài
làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/ 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/09/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20/01/2014 của Bộ Lao động-TB&XH hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 414/TTr- SLĐTBXH ngày 28/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND ngày 23/8/2012 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Kon Tum v/v Ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận: *M*

- Như Điều 2;
- Các Bộ: LĐTBXH, Công an, KHĐT;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Chi cục Văn thư-Lưu trữ tỉnh;
- Lưu VT- XV2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài
làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 57 /2014 /QĐ - UBND,
ngày 15 / 10 /2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, cơ chế phối hợp của các cơ quan nhà nước trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum.
2. Quy định trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc tuyển dụng và quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.
2. Các tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu, doanh nghiệp, cá nhân có sử dụng người lao động nước ngoài làm việc theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013).

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.
2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định.
3. Các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp giấy phép lao động đối với người nước ngoài phải thực hiện công khai, minh bạch, nhanh chóng và thuận tiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho lao động nước ngoài đăng ký làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn các thủ tục cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; cấp thị thực, thẻ tạm trú; lý lịch tư pháp; hợp pháp hoá lãnh sự; khám sức khoẻ và những nội dung công việc khác có liên quan đến quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam;

4. Tổng hợp báo cáo và cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức về tình hình tuyển dụng, sử dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có liên quan đến công tác quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh, qua đó kiến nghị bãi bỏ, huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Điều 5. Trách nhiệm chung của các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tuyên truyền, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng quy định pháp luật Việt Nam liên quan đến người lao động nước ngoài; kiến nghị và đề xuất các biện pháp giải quyết đối với từng trường hợp vượt thẩm quyền, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

2. Giải quyết những vấn đề liên quan đến lao động nước ngoài theo thẩm quyền và thông báo kết quả cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh;

3. Thực hiện chế độ thông tin, đột xuất về lao động nước ngoài thuộc quyền quản lý đề Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có liên quan đến công tác quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh, qua đó kiến nghị bãi bỏ, huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành

Điều 6. Trách nhiệm cụ thể

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài (sau đây gọi tắt là các đơn vị có sử dụng lao động nước ngoài) thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài; hướng dẫn các thủ tục, hồ sơ cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho các tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu, doanh nghiệp, cá nhân và người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư các đơn vị có liên quan tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân vào từng vị trí công việc trên địa bàn tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định. Sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, thông báo bằng văn bản về vị trí công việc được sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật.

d) Tổ chức thực hiện việc giới thiệu, cung ứng lao động cho người sử dụng lao động hoặc nhà thầu theo quy định của pháp luật.

e) Cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Lưu hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

f) Xây dựng kế hoạch và chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra đột xuất, định kỳ việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh của người sử dụng lao động. Xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật.

g) Thu hồi giấy phép lao động theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ.

h) Đề nghị cơ quan công an trục xuất đối với trường hợp người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh nếu trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày xác định người lao động nước ngoài đó không có giấy phép lao động theo quy định; định kỳ hàng tháng (trước ngày 05) thông báo bằng văn bản cho Công an tỉnh về tình hình cấp giấy phép lao động trên địa bàn tỉnh

h) Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Tuyên truyền và cung cấp các văn bản pháp luật liên quan đến người nước ngoài cho người sử dụng lao động và người lao động thuộc phạm vi quản lý.

b) Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp làm việc tại các Khu, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế của tỉnh có sử dụng lao động là người nước ngoài kê khai, hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền để cấp giấy phép, cấp lại giấy phép và thu hồi giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài theo quy định.

c) Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Công an tỉnh

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài; tạo điều kiện trong việc cấp thị thực, gia hạn tạm trú cho lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh đã có giấy phép lao động còn giá trị hoặc giấy tờ chứng minh được miễn cấp giấy phép lao động.

b) Không cấp thị thực, gia hạn tạm trú và trực xuất đối với những trường hợp người nước ngoài làm việc tại địa phương thuộc diện phải cấp giấy phép lao động mà không có giấy phép, giấy phép không còn giá trị hoặc không có giấy tờ chứng minh đã nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra tình hình sử dụng lao động là người nước ngoài của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân. Xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xác minh những trường hợp lao động là người nước ngoài làm phiếu lý lịch tư pháp tại Việt Nam để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động.

đ) Định kỳ hàng tháng trao đổi thông tin với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về danh sách người lao động nước ngoài đang được cấp thị thực, thẻ tạm trú, gia hạn tạm trú làm việc tại các tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tư pháp

a) Hướng dẫn trình tự, thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. Phối

hợp với Công an tỉnh trong cấp phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

c) Sáu tháng một lần cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách luật sư là người nước ngoài đã được Bộ Tư pháp cấp giấy phép hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh những dự án đầu tư, các gói thầu của công trình mà các tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu hoạt động trên địa bàn tỉnh được sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định đảm nhận những công việc mà người lao động Việt Nam không thực hiện được.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm tra các dự án đầu tư có sử dụng lao động là người nước ngoài trước khi cấp giấy chứng nhận đầu tư; kiểm tra đôn đốc các chủ dự án và các tổ chức, doanh nghiệp có quản lý, sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

c) Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng, Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp số liệu cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các thông tin: Cấp mới, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà người đại diện pháp luật là người nước ngoài và danh sách các tổ chức, doanh nghiệp, nhà thầu có liên quan đến yếu tố nước ngoài.

6. Sở Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý có đủ điều kiện khám sức khỏe cho người nước ngoài và thực hiện thủ tục công bố cơ sở khám chữa bệnh có đủ điều kiện khám sức khỏe có yếu tố nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

b) Kiểm tra, thanh tra hoạt động của các cơ sở khám sức khỏe theo quy định, đình chỉ hoạt động khám sức khỏe hoặc xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các cơ sở khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài không đủ điều kiện theo quy định của Bộ Y tế.

c) Phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý người lao động nước ngoài hoạt động y, dược trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

7. Sở Công thương

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Công an tỉnh xác minh đối tượng người nước ngoài di chuyển nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi các ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ

của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới của 11 ngành dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

b) Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật. Cung cấp danh sách các Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài cho Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

8. Sở Ngoại vụ

a) Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp và người nước ngoài trong việc làm thủ tục có liên quan đến chứng nhận lãnh sự và hợp pháp hoá lãnh sự các giấy tờ có liên quan đến cấp giấy phép lao động.

b) Định kỳ 6 tháng thông báo danh sách các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; hướng dẫn các tổ chức có đối tượng thuộc diện cấp giấy phép lao động liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm thủ tục xin cấp giấy phép hoặc xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng, hỗ trợ liên hệ với các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế tại Việt Nam để xử lý các vấn đề lãnh sự phát sinh liên quan đến lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

d) Hướng dẫn tình nguyện viên người nước ngoài khi làm việc tại các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh phải làm thủ tục xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định.

9. Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

a) Phối hợp với lực lượng Công an, các ngành có liên quan và chính quyền địa phương trong công tác quản lý hoạt động của người nước ngoài, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội trong khu vực biên giới;

b) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến biên giới;

c) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hoạt động của lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh khu vực biên giới theo thẩm quyền; thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để xử lý nghiêm các trường hợp người nước ngoài vi phạm quy định về tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài tại các đơn vị theo pháp luật Việt Nam quy định.

d) Định kỳ hằng quý cung cấp thông tin, tình hình người nước ngoài vào địa bàn tỉnh với mục đích làm việc trong khu vực biên giới cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

10. Cục thuế tỉnh.

a) Thực hiện quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân,... đối với các doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng lao động là người nước ngoài theo quy định của Luật thuế hiện hành.

b) Thông qua công tác kiểm tra quyết toán thuế hàng năm, thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội biết những tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài thuộc đối tượng phải cấp giấy phép lao động nhưng không có giấy phép lao động.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum.

Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về sử dụng, quản lý lao động là người nước ngoài để cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp biết và thực hiện đúng theo quy định.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện việc quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn quản lý.

b) Chỉ đạo các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức thống kê, rà soát, nắm chắc số lao động là nước ngoài đang làm việc và sinh sống trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý và triển khai thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và quy chế này tại địa phương.

c) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài trên địa bàn, đồng thời hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn có sử dụng lao động là người nước ngoài.

d) Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) về số lao động nước ngoài đang làm việc và sinh sống trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm của Người sử dụng lao động và chủ đầu tư

1. Trách nhiệm của Người sử dụng lao động

a) Thực hiện đúng các quy định của pháp luật Việt Nam về tuyển dụng, quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn người lao động nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam khi làm việc trên địa bàn tỉnh.

c) Làm các thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động trước khi người lao động nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam; cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không

thuộc diện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

d) Nộp lệ phí cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện đầy đủ hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; gửi văn bản thông báo về việc ký kết hợp đồng lao động kèm theo bản sao hợp đồng lao động đã ký kết về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ngay sau khi đã thực hiện các thủ tục này.

e) Quản lý hồ sơ và thường xuyên cập nhật, bổ sung các giấy tờ liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

f) Quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Nếu có vấn đề bất thường phát sinh, phải báo cáo kịp thời cho Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố nơi người lao động nước ngoài đang làm việc.

g) Thu lại giấy phép lao động của người lao động nước ngoài đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày thu lại, người sử dụng lao động có trách nhiệm nộp trực tiếp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Trường hợp không thu lại được giấy phép lao động thì phải báo cáo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

a) Tổ chức giám sát, yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng nội dung đã cam kết trong hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất về việc sử dụng người lao động Việt Nam và người lao động nước ngoài khi thực hiện hợp đồng.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra nhà thầu thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc cho nhà thầu theo quy định của pháp luật; theo dõi và quản lý người lao động nước ngoài thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam; định kỳ hàng Quý (*trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý tiếp theo*) báo cáo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài của các nhà thầu theo Mẫu số 16 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH và gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ trước ngày 30/6 và 31/12 hàng năm, các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Quy chế này và các quy định pháp luật có liên quan đến quản lý lao động là người nước ngoài gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình người nước ngoài làm việc tại trên địa bàn tỉnh theo định kỳ (6 tháng, trước ngày 15 /7 và hàng năm trước ngày 15/01) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các đơn vị sử dụng lao động là người nước ngoài trong phạm vi, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần phải bổ sung, điều chỉnh Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương, đề nghị các đơn vị phản ánh bằng văn bản gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hùng